

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 58/2026/HS-PT

Ngày: 30 – 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Dũng và bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Anh - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (Cơ sở 1) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2026/TLPT-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Phan Thị Mai H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng.

1. Bị cáo có kháng cáo: Phan Thị Mai H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 28/6/1981; tại tỉnh Lâm Đồng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Nhật H1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; Anh, chị, em: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1994; Chồng: Ông Đỗ Trường T; Con: 04 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2025 (Bút lục số 27) đến ngày 15/8/2025 được trả tự do và thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh (Bút lục số 310).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Ông Đàng Anh Đ1, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

3. Người làm chứng:

3.1. Bà Phan Thị Thu T1, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn H, xã H, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

3.2. Ông Bá Văn N, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/5/2025, ông Đặng Ngọc S, sinh năm 1953, ông Nguyễn Vũ L, sinh năm 1988, cùng trú khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng), ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1974, cư trú khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng), thuê 02 xe máy cày vào cày đất do Xí nghiệp L1 quản lý tại thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn H, xã H, tỉnh Lâm Đồng). Nhận được thông tin Ban Giám đốc Xí nghiệp đã chỉ đạo nhân viên bảo vệ rừng đến hiện trường để ngăn chặn việc cày đất nói trên nên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát giữa nhân viên bảo vệ rừng và một số người dân. Trong đó có bị cáo Phan Thị Mai H và bà Phan Thị Thu T1 vì cho rằng Xí nghiệp L1 đã lấy đất của người dân nên đã có hành vi chửi bới, xô xát với số nhân viên bảo vệ rừng. Lúc này, anh Đàng Anh Đ1, sinh năm 1987, ở thôn B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận (Nay là thôn B, xã B, tỉnh Lâm Đồng), là nhân viên bảo vệ rừng đang sử dụng điện thoại di động cá nhân để quay phim, ghi hình diễn biến vụ việc và có quay điện thoại về phía bà T1 và bà H. Vì không đồng ý việc quay hình ảnh của mình nên H và T1 đã xảy ra cãi vã với anh Đ1. Bà T1 hất rơi điện thoại của anh Đ1 nên anh Đ1 nhào vào giằng co, xô đẩy với bà T1 làm bà T1 bị té ngã và anh Đ1 ngồi đè lên người bà T1. Phan Thị Mai H thấy vậy liền nhặt 01 cây gỗ sò đo có sẵn trong bụi rậm gần đó lao đến đánh nhiều cái vào người của anh Đ1, trong đó có 01 cái đánh vào đầu anh Đ1 làm chảy máu. Thấy tình hình trở nên phức tạp thì nhân viên bảo vệ rừng rút lui và đưa anh Đ1 đi điều trị thương tích, còn người dân cũng giải tán.

Ngoài ra, trong quá trình xô xát giữa nhân viên bảo vệ rừng với một số người dân khác gây ra thương tích hai bên. Nhưng do vụ việc diễn biến phức tạp, đông người tham gia nên Cơ quan điều tra tách vụ án đối với bị cáo Phan Thị Mai H để kết thúc điều tra chuyển Viện kiểm sát đề nghị truy tố nhằm đảm bảo thời hạn điều tra theo quy định pháp luật.

Ngày 21/5/2025, ông Đảng Anh Đ1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 346/KLTTCT-TTGDYKPYBT ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh B kết luận:

1. Các kết quả chính:

Vết thương phần mềm vùng trán đỉnh trái đang được điều trị hiện vết thương kích thước nhỏ (4 x 0,1)cm, do vật tày có cạnh tác động theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới với lực tác động nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

2. Kết luận:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Đảng Anh Đ1 tại thời điểm giám định là: 03%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y không quy định cố tật.

Ngày 21/5/2025, Phan Thị Mai H giao nộp cho Cơ quan Công an 01 cây gỗ tròn màu xám, dài 94cm, đường kính 03cm.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây gỗ tròn màu xám, dài 94cm, đường kính 03cm chuyển vào kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Lâm Đồng.

Về phần dân sự: Ông Đảng Anh Đ1 không yêu cầu bồi thường gì. Bị cáo Phan Thị Mai H đã tự nguyện nộp vào tài khoản của Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Lâm Đồng số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho ông Đ1.

Tại Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSKV13 ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Phan Thị Mai H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 19/2025/TB-TA ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

* Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Mai H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Mai H 06 (Sáu) tháng tù nhưng được khấu trừ vào thời gian tạm giam trước đây từ ngày 23/5/2025 đến ngày 15/8/2025. Thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ tròn màu xám, dài 94cm, đường kính 03cm theo Biên bản giao, nhận vật chứng đề ngày 11/9/2025.

* Về trách nhiệm dân sự: Trả lại cho bị cáo Phan Thị Mai H với số tiền là 10.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000701 đề ngày 18/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Lâm Đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phan Thị Mai H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật, mức hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có thời gian bị tạm giam nên cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Trường hợp của bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo, đề nghị Tòa án chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận kháng cáo của bị cáo, để cho bị cáo được hưởng án treo.

- Ý kiến của bị hại Đàng Anh Đ1: Giữ nguyên ý kiến xử lý hình sự đối với bị cáo, nhất trí với ý kiến của kiểm sát viên về việc cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi đã thực hiện, xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để được chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày về việc sửa chữa, bổ sung bản án và vi phạm thủ tục tố tụng của Cơ quan điều tra và Tòa án cấp sơ thẩm. Xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh L, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thể hiện tại hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Về việc sửa chữa, bổ sung bản án của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Lâm Đồng chỉ là sai sót nhầm lẫn trong soạn thảo bản án. Việc sửa chữa, bổ sung bản án không làm thay đổi bản chất vụ án và không gây bất lợi cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, việc xét xử bị cáo là không oan, sai nên HĐXX đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 21/5/2025, tại thôn H, xã H, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Phan Thị Mai H dùng 01 cây gỗ (Là hung khí nguy hiểm) đánh ông Đảng Anh Đ1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Ông Đ1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên bị cáo Phan Thị Mai H phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình gây ra. Bị cáo Phan Thị Mai H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo ý thức được hành vi gây thương tích người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì không biết kiểm chế bản thân mà bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” tại điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo, HĐXX nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh phải lao động nuôi mẹ già. Bản thân bị cáo đã có thời gian bị tạm giam, thể hiện việc bị cáo hối hận về hành vi đã thực hiện. Như vậy, HĐXX thấy rằng bị cáo là phụ nữ đang nuôi con và mẹ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo có thể tự cải tạo, nếu không bắt đi chấp hành án phạt tù thì không ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương. Vì vậy HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (Được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022), Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án

nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo. Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Mai H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng về hình phạt.

2. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phan Thị Mai H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Phan Thị Mai H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng (Mười hai tháng) kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 30/3/2026).

Giao bị cáo Phan Thị Mai H cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lâm Đồng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp và về trách nhiệm dân sự: Thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 19/2025/TB-TA ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Thị Mai H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Thị Mai H không nộp án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Lâm Đồng không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 30/3/2026).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND KV13 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV13 – Lâm Đồng;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Công TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Phương